

Số: 47/QĐ-TA

Pleiku, ngày 24 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Kim Thu.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thị Nhớ.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 48/QĐ-TA ngày 15 tháng 9 năm 2021, đối với:

Họ và tên: Nguyễn Thành S(tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; sinh năm: 1993; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 335 Phan Đình P, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nơi hiện đang cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; tiền án: không; tiền sự: không. Vắng mặt tại phiên họp. Có đơn xin vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Đoàn Hòa Bình - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P, tỉnh Gia Lai.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai:* Bà Trần Thị Thắng Trinh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Thành S thể hiện:

Ông Nguyễn Thành S đăng ký hộ khẩu thường trú tại 335 Phan Đình P, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai nhưng theo Phiếu trả lời xác minh của Công an phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì ông Nguyễn Thành S không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, ông Nguyễn Thành S bị Công an phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng người nghiện ma túy ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Trạm y tế phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai đã xác định ông Nguyễn Thành S nghiện chất ma túy Methamphetamine (ma túy đá).

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P đề nghị Tòa án nhân dân thành phố P xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Thành S với thời hạn từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và thấy có đủ cơ sở để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành S.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và đầy đủ các văn bản theo quy định tại Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Điều 8, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Thành S vẫn còn theo quy định điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và tại Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Xét ông Nguyễn Thành S là người đủ 18 tuổi, nghiện chất ma túy, không có nơi cư trú ổn định nên thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Về tình tiết giảm nhẹ: Ông Nguyễn Thành S đã “*tự nguyện khai báo*” nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P, tỉnh Gia Lai về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Thành S là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Khi quyết định thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Tòa án có xem xét ông Nguyễn Thành S đã “*tự nguyện khai báo*” nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào các điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107, Điều 108 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 3, Điều 22, Điều 23, Điều 30 và Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại

Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 4, Điều 8, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13 và Điều 15 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013, khoản 1 và khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Thành S.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện Ma túy tỉnh Gia Lai (ngày 28/6/2021).

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án. Ông Nguyễn Thành S có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Công an thành phố P;
- Phòng LĐ-TB&XH thành phố P;
- UBND phường Y;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Kim Thu